

## NỤ CƯỜI VIỆT

Nụ cười chính là nhu cầu vĩnh cửu của con người. Cho nên chúng ta không lấy gì làm lạ khi nhận thấy ý thức trào phúng xuất hiện rất sớm trong văn thơ thế giới để riều những thói hư tật xấu của thế nhân. Nếu nghiên cứu sâu xa hơn, tác dụng nụ cười không chỉ đơn giản có thế. Giả sử có người ngoại quốc hỏi: “Nụ cười của người Việt có gì là đặc sắc để phân biệt với nụ cười trong thiên hạ?”

Xin thưa nụ cười người Việt có rất nhiều đặc điểm. Có thể nói trong mọi đức tính mà ông cha dòng dõi Lạc Hồng truyền lại cho con cháu thì đức tính “cười” được phân chia đều hơn cả. Thực vậy óc trào phúng của người Việt rõ ràng là cố hữu. Đó chính là sự biểu lộ của một **thần trí và hồn tính**<sup>8</sup> vững vàng để khiến cho người Việt biết đánh giá rất sát sự vật mà dám cười đùa hết thảy. Trong cuộc sống hằng ngày thì đó là thái độ hồn nhiên tinh nghịch ở những lời bông phèng, những lời pha trò nhiều khi rất ý nhị. Hãy tìm hiểu nụ cười thuần túy nhất của người Việt qua ca dao tục ngữ.

Ở đây chúng ta miễn không nhắc đến những lời bông đùa hời hợt như:

*Số cô có vợ có chồng*

*Sinh con đầu lòng, chẳng gái thì trai.*

Chúng ta hãy xét những nụ cười sâu sắc hơn. Tâm hồn người Việt ưa phóng khoáng chân thực, ghét khuôn sáo, ước lệ. Vì ưa phóng khoáng cởi mở, người Việt sẵn sàng nhận đón những tinh hoa của nhân loại. Người Việt đã dung hòa hai nền văn minh Trung Hoa và Ấn Độ và ngay từ đời Lý đời Trần đã thực hiện được quân bình tam giáo đồng tôn: Phật, Khổng, Lão.

Nhưng cũng vì ghét câu thúc ước lệ giả dối nên người Việt Nam tuy kính Phật mà vẫn riều tăng, kính Khổng mà vẫn riều nho sĩ.

Trong ca dao nhan nhản những bài chế riều nho sĩ như:

*Ai ơi chớ lấy học trò*

*Dài lưng tốn vải ăn no lại nằm*

Riều những ông quan hà hiếp dân chúng:

*Em là con gái đồng trinh,*

*Em đi cắt cỏ qua dinh ông nghề.*

*Ông nghề sai lính ra đe*

*Trăm lạng ông nghề tôi đã có con*

- *Có con thì mặc có con.*

*Thắt lưng cho dòn mà lấy chồng quan.*

Những vần thơ chế riều những nhà sư đam mê tình ái nhiều vô kể:

*Ba cô đội gạo lên chùa*

*Một cô yếm thắm bỏ bùa cho sư*

*Sư về sư ốm tương tư*

*Ốm lăn ốm lóc cho sư trọc đầu.*

*Ai làm cho dạ sư sầu*

*Cho ruột sư héo như bầu đứt dây.*

*Thấy cô yếm thắm răng đen*

*Nam mô di Phật lại quên mất chùa.*

*Ai mua tiu cảnh thì mua*

*Thanh la não bạt thày chùa bán cho.*

*Hộ Pháp thì một quan ba*

---

<sup>8</sup> Chữ của Nguyễn Sỹ Tế.